

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 535/2022/LĐ-ST

Ngày: 20 - 07 - 2022

V/v tranh chấp đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 413/2021/TLST-LĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-LĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Diễm Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ

Địa chỉ: Phường 2, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông W – Giám đốc công ty (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2021 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là bà Đỗ Thị Diễm Ng trình bày như sau:

Bà Đỗ Thị Diễm Ng làm việc cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ (Sau đây gọi tắt là Công ty) từ ngày 01/8/2020. Giữa bà Ng và Công ty có ký kết hợp

đồng lao động số 0108-04/HDLĐ/DSN20 ngày 17/7/2020, thời hạn hợp đồng là 12 tháng, bắt đầu từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 31/7/2021, hợp đồng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2020, công việc của bà Ng là nhân viên bán hàng và các công việc khác theo yêu cầu của ban giám đốc công ty, địa điểm làm việc tại Công ty TNHH Đ, mức lương chính là 16.000.000 đồng/tháng và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Công ty, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 22/5/2021, bà Ng nhận được Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 của Công ty về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021, lý do là vi phạm quy định của Công ty trong việc bán hàng và liên hệ với nhà cung cấp, không tuân theo chỉ đạo của cấp trên và giám đốc điều hành. Kể từ ngày 23/5/2021, Công ty không cho bà Ng vào làm việc. Công ty đã trả tiền lương cho bà Ng đến ngày 20/6/2021, đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Ng từ tháng 09/2020 đến tháng 05 năm 2021 và đã trả lại bản chính sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng.

Bà Ng cho rằng bà đã làm tốt công việc của mình, việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của bà. Do đó, bà Ng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc Công ty TNHH Đ phải thực hiện các nội dung sau:

- Thanh toán tiền lương những ngày bà Ng không được đi làm kể từ ngày 21/6/2021 cho đến khi kết thúc hợp đồng (ngày 31/7/2021) là 01 tháng 10 ngày với mức lương 16.000.000đ/tháng. Cụ thể: 1 tháng x 16.000.000đ + 10/24 x 16.000.000đ = 22.666.666 đồng.

- Bồi thường 02 tháng tiền lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 32.000.000 đồng.

- Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ từ ngày 01/8/2020 đến ngày 31/7/2021; hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng.

- Thanh toán cho bà Ng tiền hoa hồng cho những đơn hàng đã bán từ tháng 04/2021 đến hết ngày 22/5/2021 là 8.720.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/3/2022, bà Đỗ Thị Diễm Ng nộp đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản của Công ty TNHH Đ số 060167877756 tại Ngân hàng Sacombank, Chi nhánh Tân Định, Phòng giao dịch Nguyễn Hữu Cầu, địa chỉ: 129-131 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Số tiền yêu cầu phong tỏa là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) để bảo đảm cho việc thi hành án. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã ban hành Quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 01/2022/QĐ-BPBD ngày 14/3/2022, buộc bà Ngân phải gửi tài sản bảo

đảm có giá trị 14.000.000 đồng vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Phan Đình Phùng, địa chỉ: 55-55A Phan Đình Phùng, Phường 17, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Toà án nhân dân quận Phú Nhuận đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 về việc phong tỏa số tiền 70.000.000 đồng trong tài khoản nêu trên của Công ty TNHH Đ.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn là bà Đỗ Thị Diễm Ng trình bày lại quá trình ký kết hợp đồng lao động và thời gian làm việc tại Công ty TNHH Đ. Bà Ng cho rằng Công ty ban hành Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021 là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Bà Ng rút một phần yêu cầu khởi kiện về nội dung yêu cầu Công ty thanh toán tiền hoa hồng cho những đơn hàng đã bán từ tháng 04/2021 đến hết ngày 22/5/2021 là 8.720.000 đồng và vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện còn lại, cụ thể là buộc Công ty TNHH Đ phải: Thanh toán tiền lương những ngày bà Ng không được đi làm kể từ ngày 21/6/2021 cho đến khi kết thúc hợp đồng (ngày 31/7/2021) là 01 tháng 10 ngày với mức lương 16.000.000đ/tháng, là 22.666.666 đồng; Bồi thường 02 tháng tiền lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 32.000.000 đồng; Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ từ ngày 01/8/2020 đến ngày 31/7/2021 theo mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động là 16.000.000 đồng/tháng, cụ thể là đóng bổ sung tháng 08/2020, tháng 06/2021 và tháng 07/2021; hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng. Đồng thời, bà Ng yêu cầu Toà án tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản tại ngân hàng của Công ty TNHH Đ theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 Toà án nhân dân quận Phú Nhuận.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ là ông W đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đến Tòa án làm việc, Thông báo tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên tòa, không uỷ quyền cho người khác đại diện tham gia và không có ý kiến trình bày về nội dung vụ án, không có yêu cầu phản tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện việc cấp, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng và tiến hành giải quyết vụ án đúng trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp

luật. Đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát nhận định yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Đỗ Thị Diễm Ng làm việc cho Công ty TNHH Đ theo hợp đồng lao động số 0108-04/HDLD/DSN20 ngày 17/7/2020. Đến ngày 22/5/2021, Công ty ban hành Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021. Bà Ng cho rằng Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với mình trái pháp luật nên đã khởi kiện. Đây là vụ án tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, bị đơn là tổ chức có trụ sở tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai đối với người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH Đ là ông W nhưng ông W vắng mặt không có lý do và cũng không uỷ quyền cho người khác đại diện tham gia phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Căn cứ vào Hợp đồng lao động số 0108-04/HDLD/DSN20 ngày 17/7/2020 ký kết giữa bà Đỗ Thị Diễm Ng và Công ty TNHH Đ, Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021 của Công ty TNHH Đ, sổ bảo hiểm xã hội của bà Đỗ Thị Diễm Ng, Công văn số 484/BHXXH ngày 14/4/2022 của Bảo hiểm xã hội quận Phú Nhuận và lời trình bày của bà Đỗ Thị Diễm Ng đã có đủ cơ sở xác định: Bà Đỗ Thị Diễm Ng làm việc cho Công ty TNHH Đ kể từ ngày 01/8/2020 theo hợp đồng lao động số 0108-04/HDLD/DSN20 ngày 17/7/2020, thời hạn hợp đồng là 12 tháng, bắt đầu từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 31/7/2021, công việc của bà Ng là nhân viên bán hàng và các công việc khác theo yêu cầu của ban giám đốc công ty, địa điểm làm việc tại Công ty TNHH Đ, mức lương chính là 16.000.000 đồng/tháng và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Công ty, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Đến ngày 22/5/2021, bà Ng nhận được Thông báo

số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 của Công ty về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021, với lý do là vi phạm quy định của Công ty trong việc bán hàng và liên hệ với nhà cung cấp, không tuân theo chỉ đạo của cấp trên và giám đốc điều hành. Kể từ ngày 23/5/2021, Công ty không cho bà Ng vào làm việc. Công ty đã trả tiền lương cho bà Ng đến ngày 20/6/2021, đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Ng từ tháng 09/2020 đến tháng 05 năm 2021 và đã trả lại bản chính sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng.

[3.2] Bà Ng cho rằng Công ty ban hành Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021 là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và yêu cầu Công ty TNHH Đ phải: Thanh toán tiền lương những ngày bà Ng không được đi làm kể từ ngày 21/6/2021 cho đến ngày 31/7/2021 (ngày hết hạn hợp đồng lao động), là 01 tháng 10 ngày, với mức lương 16.000.000 đồng/tháng, là 22.666.666 đồng; Bồi thường 02 tháng tiền lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 32.000.000 đồng; Đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật đối với thời gian làm việc tháng 08/2020, tháng 06/2021 và tháng 07/2021 theo mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động; hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng. Đây là nội dung mà Hội đồng xét xử phải xem xét giải quyết.

[3.3] Xét thấy, Hợp đồng lao động số 0108-04/HDLĐ/DSN20 ngày 17/7/2020 ký kết giữa bà Đỗ Thị Diễm Ng và Công ty TNHH Đ là hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn 12 tháng, đã được các bên tự nguyện giao kết, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật lao động nên đây là hợp đồng lao động hợp pháp, có hiệu lực thi hành giữa các bên kể từ ngày 01/8/2020.

[3.4] Xét, Công ty TNHH Đ ban hành Thông báo số 210522/1-TB-DSN ngày 22/5/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Ng kể từ ngày 21/6/2021, với lý do là vi phạm quy định của Công ty trong việc bán hàng và liên hệ với nhà cung cấp, không tuân theo chỉ đạo của cấp trên và giám đốc điều hành. Đồng thời, kể từ ngày 23/5/2021, Công ty không cho bà Ng vào làm việc. Việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với bà Ng với lý do nêu trên không thuộc các trường hợp người sử dụng lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật lao động năm 2012. Do đó, Công ty TNHH Đ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với bà Đỗ Thị Diễm Ng.

[3.5] Xét, việc bà Ng cho rằng Công ty TNHH Đ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và yêu cầu Công ty phải: Thanh toán tiền lương những ngày bà Ng không được đi làm kể từ ngày 21/6/2021 cho đến ngày

31/7/2021 (ngày hết hạn hợp đồng lao động), là 01 tháng 10 ngày, với mức lương 16.000.000 đồng/tháng, là 22.666.666 đồng; Bồi thường 02 tháng tiền lương do Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 32.000.000 đồng; Đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật đối với khoảng thời gian tháng 08/2020, tháng 06/2021 và tháng 07/2021 theo mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động; hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho bà Ng, là có căn cứ theo quy định tại các Điều 38, 41, 42, 47 Bộ luật lao động năm 2012 nên được chấp nhận. Do đó, Công ty TNHH Đ có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị Diễm Ng tiền lương những ngày không được đi làm và khoản tiền bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật tổng cộng là 54.666.666 đồng, đồng thời đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật đối với khoảng thời gian tháng 08/2020, tháng 06/2021 và tháng 07/2021 và hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm cho bà Ng.

[3.6] Tại phiên tòa, bà Đỗ Thị Diễm Ng đã rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty thanh toán tiền hoa hồng cho những đơn hàng đã bán từ tháng 04/2021 đến hết ngày 22/5/2021, với số tiền là 8.720.000 đồng. Do đó, Tòa án sẽ đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu này của bà Ng.

[4] Về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời:

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/3/2022, bà Đỗ Thị Diễm Ng nộp đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản của Công ty TNHH Đ số 060167877756 tại Ngân hàng Sacombank, Chi nhánh Tân Định, Phòng giao dịch Nguyễn Hữu Cầu, địa chỉ: 129-131 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Số tiền yêu cầu phong tỏa là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) để bảo đảm cho việc thi hành án. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã ban hành Quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 01/2022/QĐ-BPBD ngày 14/3/2022, buộc bà Ng phải gửi tài sản bảo đảm có giá trị 14.000.000 đồng vào tài khoản phong tỏa tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Phan Đình Phùng, địa chỉ: 55-55A Phan Đình Phùng, Phường 17, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 về việc phong tỏa số tiền 70.000.000 đồng trong tài khoản nêu trên của Công ty TNHH Đ. Tại phiên tòa, bà Ng yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản tại ngân hàng của Công ty TNHH Đức Sơn Networks theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận. Xét thấy, Công ty TNHH Đ đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị Diễm Ng các khoản tiền như đã nêu ở phần trên nên cần thiết tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản tại ngân hàng của

Công ty TNHH Đ theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 và duy trì biện pháp bảo đảm theo Quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 01/2022/QĐ-BPBD ngày 14/3/2022 của Toà án nhân dân quận Phú Nhuận để bảo đảm cho việc thi hành án.

[5] Về án phí:

- Bà Đỗ Thị Diễm Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
 - Công ty TNHH Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.640.000 đồng.
- Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Điểm a khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Các Điều 15, 16, 22, 23; khoản 1 Điều 38; Điều 41; Điều 42; khoản 3 Điều 47 Bộ luật lao động năm 2012;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là bà Đỗ Thị Diễm Ng.

1.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ có trách nhiệm trả cho bà Đỗ Thị Diễm Ng tiền lương những ngày không được đi làm và khoản tiền bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật tổng cộng là 54.666.666 đồng (Năm mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Đỗ Thị Diễm Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Đ chưa trả hết số tiền nêu trên thì còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

1.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ có trách nhiệm đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật cho

khoảng thời gian tháng 08/2020, tháng 06/2021 và tháng 07/2021 với mức lương thoả thuận tại Hợp đồng lao động số 0108-04/HDLĐ/DSN20 ngày 17/7/2020 ký kết giữa bà Đỗ Thị Diễm Ng với Công ty TNHH Đ và hoàn thành thủ tục xác nhận sổ bảo hiểm xã hội cho bà Đỗ Thị Diễm Ng.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Đỗ Thị Diễm Ng về việc yêu cầu Công ty thanh toán tiền hoa hồng cho những đơn hàng đã bán từ tháng 04/2021 đến hết ngày 22/5/2021, với số tiền là 8.720.000 đồng.

3. Tiếp tục duy trì việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời Phong tỏa tài khoản tại Ngân hàng của Công ty TNHH Đ theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 16/3/2022 và duy trì biện pháp bảo đảm theo Quyết định buộc thực hiện biện pháp bảo đảm số 01/2022/QĐ-BPBD ngày 14/3/2022 của Toà án nhân dân quận Phú Nhuận đến khi có quyết định khác thay thế hoặc huỷ bỏ để bảo đảm cho việc thi hành án.

4. Về án phí:

- Bà Đỗ Thị Diễm Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Công ty TNHH Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.640.000 đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Q. Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Phước

